TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ QUANG
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 07 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ QUANG, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nghiêm Khắc Cẩn**
Các hội thẩm nhân dân:
Ông: **Nguyễn Xuân Hiệu**
Bà: **Trần Thị Thơm**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Lê Song Hào –** Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Đồng -** Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với:

Bị cáo: ***Bùi Quang S1*** - Sinh ngày: 25/7/1990; nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện V, Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Đức S2 và bà Lê Thị Nh; vợ: Ngô Thị Thanh L1; con: có 01 con sinh năm 2016; tiền án: Ngày 11/10/2017, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 16 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 13/8/2018 chấp hành xong hình phạt về địa phương; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/12//2012, bị Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh đưa vào đưa vào cơ sở giáo dưỡng Hoàn Cát, tỉnh Quảng Trị về hành vi trộm cắp tài sản thời hạn 18 tháng, đến ngày 17/4/2014 chấp hành xong thời gian giáo dưỡng về địa phương; ngày 22/5/2017, bị Chủ tịch UBND xã Hương Quang, huyện Vũ Quang quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 02/4/2017, bị Công an huyện V xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", đã nộp phạt xong ngày 17/5/2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Bắt tạm giam" từ ngày 06/12/2018 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:*
+ Bà ***Ngô Thị S3***– Sinh năm: 1958
Địa chỉ: Thôn 2, xã S, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)
+ Chị ***Đào Thị M1***– Sinh năm: 1990
Địa chỉ: Thôn 2, xã S, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)
+ Bà ***Đào Thị Thanh M2*** – Sinh năm: 1965
Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
+ Chị ***Lê Thị T1*** – Sinh năm: 1976
Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)
+ Chị ***Nguyễn Thị H*** – Sinh năm: 1966
Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)
+ Anh ***Bùi Đức L2*** – Sinh năm: 1982
Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)
+ Chị ***Nguyễn Thị T2*** – Sinh năm: 1985
Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt)
+ Anh ***Vi Xuân Y*** – Sinh năm: 1974
Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 25/11/2018 đến ngày 01/12/2018, Bùi Quang S1 đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp 08 thùng bia Huda trên địa bàn huyện V với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.840.000 đồng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào trưa ngày 25/11/2018, Bùi Quang S1 một mình điều khiển xe máy Dream màu nâu, BKS 38N1-4766 (xe máy mượn của anh Bùi Đức L2) đi từ nhà ở xã H, huyện V lên thị trấn V để chơi. Đến khoảng 13h00' cùng ngày, khi S1 đến ở ngã tư đường mòn Hồ Chí Minh thuộc thị trấn V do không có tiền tiêu xài nên S1 nảy sinh ý định đi tìm cửa hàng tạp hóa sơ hở để lấy trộm tài sản. S1 điều khiển xe máy đi theo đường mòn Hồ Chí Minh hướng sang huyện H. Khi đến thôn 2 xã S thì S1 phát hiện cửa hàng tạp hóa của chị Ngô Thị S3 ở thôn 2, xã S, huyện V không có người trông coi. S1 dừng xe trước cửa hàng rồi đi bộ vào cửa hàng dùng tay bê trộm 03 thùng bia Huda loại 24 lon/thùng ra để trước khung xe máy rồi điều khiển xe máy quay về thị trấn V và đưa 03 thùng bia vừa lấy trộm được đến bán cho chị Lê Thị T1 với giá 600.000 đồng. Số tiền bán bia nói trên S1 đã tiêu xài cá nhân hết, còn 03 thùng bia mua của S1 thì chị T1 đã bán hết cho khách đến ăn uống tại cửa hàng nên không thu giữ được.

Lần thứ hai: Vào khoảng 12h00' ngày 01/12/2018, khi đang chơi ở ngã tư đường mòn Hồ Chí Minh thuộc địa phận thị trấn V thì Bùi Quang S1 nảy sinh ý

định đi tìm cửa hàng tạp hóa sơ hở để lấy trộm tài sản. S1 điều khiển xe máy Dream màu nâu, BKS 38N1-4766 đi theo đường mòn Hồ Chí Minh hướng sang huyện H. Khi đến thôn 2 xã S thì S1 phát hiện cửa hàng tạp hóa của chị Đào Thị M1 ở thôn 2 xã S không có người trông coi nên S1 dừng xe máy trước cửa hàng rồi đi bộ vào cửa hàng dùng tay bê trộm 02 thùng bia Huda loại 24 lon/thùng ra đặt ở khung xe phía trước rồi điều khiển chạy về thị trấn V. Khi đi đến cầu Hương Đại thuộc tổ dân phố 3, thị trấn V thì S1 gặp một người theo lời khai của S1 tên là Th2 ở khu vực ngã tư Trổ, huyện Đ và nhờ Th2 đưa 02 thùng bia nói trên đi bán thì Th2 đồng ý. Th2 điều khiển xe máy Dream màu nâu BKS 38N1-4766 đưa 02 thùng bia đi bán ở đâu S1 không rõ và đưa về cho S1 300.000 đồng. Số tiền trên S1 đã tiêu xài cá nhân hết, còn 02 thùng bia không xác định được người mua nên không thu hồi được.

Lần thứ ba: Vào khoảng 21h00’ ngày 01/12/2018, Bùi Quang S1 đang chơi ở ngã tư đường mòn Hồ Chí Minh thuộc tổ dân phố 3, thị trấn V thì S1 nảy sinh ý định tìm kiếm cửa hàng tạp hóa sơ hở để lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. S1 điều khiển xe máy Dream màu nâu BKS 38N1-7466 đi đến cửa hàng tạp hóa của chị Đào Thị Thanh M2 ở Tổ dân phố 3 thị trấn V thì thấy trong cửa hàng không có người trông coi nên S1 dừng xe lại trước cửa hàng rồi đi bộ vào cửa hàng dùng tay bê trộm 02 thùng bia Huda loại 24 lon/thùng và 01 thùng bia Huda gold loại 18 lon ra để ở giữa khung xe. Sau đó S1 điều khiển xe máy chở 03 thùng bia vừa lấy trộm được đến bán cho chị Nguyễn Thị H với giá 600.000 đồng. Số tiền bán bia cho chị H trên, S1 đã tiêu xài cá nhân hết, còn 03 thùng bia chị H đã bán cho khách không quen biết nên không thu hồi được.

Bản kết luận định giá số 17 /KL-HĐĐGTS ngày 05/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng UBND huyện V kết luận: 07 thùng bia Huda loại 24 lon/thùng, mỗi thùng có trị giá 230.000 đồng; 01 thùng bia Huda Gold loại 18 lon trị giá 230.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt định giá là 1.840.000 đồng.

Đối với chị Lê Thị Th1 và chị Nguyễn Thị H là những người mua 06 thùng bia của Bùi Quang S1 nhưng không biết đó là tài sản do S1 trộm cắp mà có; anh Bùi Đức L2 là người cho S1 mượn chiếc xe máy Dream màu nâu, BKS 38N-4766 nhưng không biết S1 mượn xe để thực hiện tội phạm nên cơ quan CSĐT công an huyện V không xử lý trách nhiệm đối với chị Th1, chị H và anh L2.

Đối với tên Th2 đã bán 02 thùng bia giúp S1 theo như lời khai của S1 thì không có thông tin, địa chỉ đầy đủ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Quá trình điều tra cơ quan CSĐT công an huyện V đã thu giữ và trả lại cho anh Bùi Đức L2 một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, Số khung: RLHHA 0808 AY 086732, Số máy: HAO8E- 1386774. Còn chiếc BKS 38N -

4766, không phải là biển kiểm soát của chiếc xe Dream màu nâu nói trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án huyện V để xử lý theo quy định.

Người bị hại chị Đào Thị Thanh M2 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 660.000 đồng; chị Đào Thị M1 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 440.000 đồng; chị Ngô Thị S3 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 660.000 đồng.

Tại cáo trạng số 03/CT-VKS-VQ ngày 24/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh truy tố Bùi Quang S1 phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như cáo trạng truy tố và đồng ý bồi thường thiệt hại theo mức yêu cầu của người bị hại.

Người bị hại có mặt tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do tài sản bị cáo chiếm đoạt giá trị không lớn và đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh L2, anh V khai như lời khai có trong hồ sơ vụ án và không có thay đổi, bổ sung hay yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử như sau: Tuyên bố Bùi Quang S1 phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Quang S1 từ 12 đến 18 tháng tù tính từ ngày bắt tạm giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung; đề nghị chấp nhận sự đồng ý bồi thường của bị cáo và áp dụng các điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho chị Ngô Thị S3 số tiền 660.000 đồng, chị Đào Thị M1 số tiền 440.000 đồng, chị Đào Thị Thanh M2 số tiền 660.000 đồng; đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc biển kiểm soát xe máy 38N1-4766; đề nghị buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm;

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên Tòa không có ý kiến gì đưa ra tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng tuân thủ quy định của pháp luật. Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V,

Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ ngày 25/11/2018 đến ngày 01/12/2018, Bùi Quang S1 đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 13h00' ngày 25/11/2018, Bùi Quang S1 điều khiển xe máy Dream màu nâu, BKS 38N1-4766 đi từ ngã tư đường mòn Hồ Chí Minh thuộc thị trấn V, huyện V theo đường mòn Hồ Chí Minh hướng sang huyện H. Khi đến thôn 2 xã S thì S1 phát hiện cửa hàng tạp hóa của chị Ngô Thị S3 nằm cạnh bên đường không có người trông coi, S1 liền lén lút dừng xe trước cửa hàng, đi bộ vào lấy trộm 03 thùng bia Huda loại 24 lon/thùng ra để trước khung xe máy rồi điều khiển xe máy chở 03 thùng bia vừa lấy trộm được đến bán cho chị Lê Thị Th1 với giá 600.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 12h00' ngày 01/12/2018, Bùi Quang S1 điều khiển xe máy Dream màu nâu, BKS 38N1-4766 đi từ ngã tư đường mòn Hồ Chí Minh thuộc địa phận thị trấn V theo đường mòn Hồ Chí Minh hướng sang huyện H. Khi đến thôn 2 xã S thì S1 phát hiện cửa hàng tạp hóa của chị Đào Thị M1 không có người trông, S1 liền lén lút dừng xe máy rồi đi bộ vào cửa hàng lấy trộm 02 thùng bia Huda loại 24 lon/thùng ra đặt ở khung xe phía trước rồi điều khiển xe máy chở 02 thùng bia vừa lấy trộm được chạy về cầu Hương Đại thuộc thị trấn V và nhờ một người theo lời khai của S1 tên là Th2 đưa 02 thùng bia nói trên đi bán cho S1 được 300.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào khoảng 21h00' ngày 01/12/2018, Bùi Quang S1 điều khiển xe máy Dream màu nâu, BKS 38N1-4766 đi từ ngã tư đường mòn Hồ Chí Minh thuộc tổ dân phố 3, thị trấn V đến cửa hàng tạp hóa của chị Đào Thị Thanh M2 ở Tổ dân phố 3, thị trấn V, thấy trong cửa hàng không có người trông coi nên S1 lén lút dừng xe lại rồi đi bộ vào cửa hàng lấy trộm 02 thùng bia Huda loại 24 lon/thùng và 01 thùng bia Huda gold loại 18 lon ra để ở giữa khung xe rồi điều khiển xe máy chở 03 thùng bia vừa lấy trộm đến bán cho chị Nguyễn Thị H với giá 600.000 đồng.

Số tiền bán bia do lấy trộm được nói trên, Bùi Quang S1 sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết.

Bản kết luận định giá số 17 /KL-HĐĐGTS ngày 05/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng UBND huyện V xác định tổng giá trị tài sản bị cáo 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 1.840.000 đồng, cụ thể: 07 thùng bia Huda loại 24 lon/thùng, mỗi thùng có trị giá 230.000 đồng; 01 thùng bia Huda Gold loại 18 lon trị giá 230.000 đồng.

Tuy tổng trị giá tài sản mà bị cáo 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng trước đây vào ngày 11/10/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 16 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 13/8/2018 nhưng chưa được xóa án tích. Do đó, Bùi Quang S1 đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Đối với chị Lê Thị Th1 và chị Nguyễn Thị H là những người mua 06 thùng bia của Bùi Quang S1 nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có; anh Bùi Đức L2 là người cho S1 mượn chiếc xe máy Dream màu nâu, BKS 38N-4766 nhưng không biết S1 mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan CSĐT công an huyện V không xử lý trách nhiệm đối với chị Th1, chị H và anh L2 là đúng pháp luật. Còn đối với tên Th2 đã bán giúp S1 02 thùng bia thì không có thông tin, địa chỉ đầy đủ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Xét đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến trật tự, trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần lên một mức án đủ nghiêm tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như hoàn cảnh gia đình của bị cáo.

[5] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Th2 khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của BLHS.

[6] Xét bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị đưa vào đưa vào cơ sở giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản; đã từng bị quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà cải tạo, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại còn thực hiện hành vi phạm tội.

[7] Qua xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ điều kiện răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về vật chứng: Đối với 8 thùng bia Huda không thu hồi được do người mua đã bán cho khách và không xác định được người mua nên Hội đồng xét xử không xét. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, số khung: RLHHA 0808 AY 086732, số máy: HAO8E- 1386774 là tài sản hợp pháp của anh Bùi Đức L2 nên cơ quan CSĐT công an huyện V trả lại cho anh L2 là đúng pháp luật. Đối với chiếc BKS 38N – 4766 không phải của chiếc xe máy nói trên mà của

ông Vi Xuân Y bị rơi anh L2 nhặt được nhưng ông Y không có yêu cầu lấy lại. Xét chiếc BKS 38N – 4766 là vật chứng không có giá trị, không sử dụng được nên cần áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Xét tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo đúng mức yêu cầu của người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận nói trên áp dụng Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự buộc Bùi Quang S1 bồi thường thiệt hại cho chị Ngô Thị S3 số tiền 660.000 đồng, bồi thường cho chị Đào Thị Thanh M2 số tiền 660.000 đồng, bồi thường cho chị Đào Thị M1 số tiền 440.000 đồng là phù hợp.

[10] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang S1 phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Quang S1 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 06/12/2018).

Về biện pháp tư pháp:

- Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc biển kiểm soát 38N1-4766.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự tuyên buộc Bùi Quang S1 bồi thường cho chị Ngô Thị S3 số tiền 660.000đ (sáu trăm sáu mươi ngàn đồng), bồi thường cho chị Đào Thị Thanh M2 số tiền 660.000đ (sáu trăm sáu mươi ngàn đồng), bồi thường cho chị Đào Thị M1 số tiền 440.000đ (bốn trăm bốn mươi ngàn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 của BLDS.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1, 3 Điều 21 và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc Bùi Quang S1 nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp pháp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát;
- Công an;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nghiêm Khắc Cẩn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa**

Nguyễn Xuân Hiệu **Trần Thị Thơm** **Nghiêm Khắc Cẩn**